

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21/2022/QĐST- HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 06 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 0676/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 05 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà N.N.H, địa chỉ: 20/17B B, phường Z, quận B, Thành phố H.

Bị đơn: Ông P.B, sinh năm 1980, Quốc tịch C, địa chỉ: L2 43.03 X, phường Y, quận B, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2021,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà N.N.H, sinh năm 1986; địa chỉ: 20/17B B, phường Z, quận B, Thành phố H và ông P.B, sinh năm 1980, Quốc tịch C, địa chỉ: L2 43.03 X, phường Y, quận B, Thành phố H. (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số A do Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố H cấp, đăng ký ngày 31/12/2016).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Bà N.N.H, sinh năm 1986 và ông P.B, sinh năm 1980 thuận tình ly hôn.

b) Về con chung: Không có

c) Về tài sản chung: Không có

d) Về án phí: Án phí là 150.000 đồng bà H nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0089645 ngày 23/04/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Bà đã nộp đủ án phí. Hoàn trả lại 150.000 đồng án phí cho bà N.N.H theo quy định.

3. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Bình Thạnh ;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh ;
- TAND TP HCM ;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.(10)

THẨM PHÁN

(đã đóng dấu và ký tên)

Nguyễn Viết Xuân